

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. S, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc Như Y, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 385, đường T, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Hiện cư trú tại: Ấp 12, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Phan Bình S, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 385, đường Trần Hưng Đ, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Hiện cư trú tại: Số nhà 258, đường V, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Ngọc Như Y, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 385, đường T, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Hiện cư trú tại: Ấp 12, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh và ông Phan Bình S, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 385, đường T, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Hiện cư trú tại: Số nhà 258, đường V, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ngọc Như Y và ông Phan Bình S

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Ngọc Như Y và ông Phan Bình S thống nhất xác định có một người con chung là cháu Phan Trương Như N, sinh ngày 21/11/2018. Bà Trương Thị Ngọc Như Y và ông Phan Bình S thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, bà Trương Thị Ngọc Như Y được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phan Trương Như N cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Bình S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Bình S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Phan Trương Như N mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Ngọc Như Y và ông Phan Bình S thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Ngọc Như Y và ông Phan Bình S thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trương Thị Ngọc Như Y thống nhất chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000078 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho bà Trương Thị Ngọc Như Y số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Phan Bình S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố S;
- UBND Phường A, thành phố S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng